

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----o0o-----

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM TOÁN VÀ SOÁT XÉT
(Hợp đồng số 01/2021/IPAAM-EY)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2017;
- Căn cứ Luật Thương mại của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2006;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán Độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011 ban hành bởi Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2012;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán Độc lập ;
- Căn cứ Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam số 210 về các điều khoản của Hợp đồng Kiểm toán; và
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A (Gọi tắt là "Công ty").

Hôm nay, ngày 21 tháng 7 năm 2021 chúng tôi gồm:

BÊN A: CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN I.P.A
(sau đây gọi tắt là "Công ty" hoặc "Bên A")

- Giấy Phép hoạt động: 30/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 4 tháng 3 năm 2008 và Giấy phép điều chỉnh số 02/GPĐC-UBCK ngày 8 tháng 3 năm 2017
- Văn phòng tại: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (84) 24 3 941 0510
- Fax: (84) 24 3 941 0500
- Mã số thuế GTGT: 0102703178
- Đại diện: Bà Nguyễn Hồ Nga, Tổng Giám đốc

(*) (Theo Thư Ủy quyền số 10/2018/UQ ngày 06 tháng 07 năm 2018 của Chủ tịch Công ty)

BÊN B: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN ERNST & YOUNG VIỆT NAM
(sau đây gọi tắt là "Bên B")

- Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động số: 411043001833 do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 1 năm 2012 và các Giấy chứng nhận đầu tư sửa đổi
- Văn phòng tại: Tầng 28, Trung tâm Tài chính Bitexco, 2 Hải Triều, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (84) 28 3824 5252
- Fax: (84) 28 3824 5250
- Mã số thuế VAT: 03 008 11 802
- Đại diện: Bà Đặng Phương Hà, Phó Tổng Giám đốc (**)

(**) (Theo Thư Ủy quyền số CDT/01072019-HPD ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam)

Sau khi bàn bạc, thương lượng, cùng thoả thuận ký kết hợp đồng gồm các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này xác nhận các điều khoản theo đó Bên B được Bên A chỉ định để cung cấp các dịch vụ sau :

1.1. Soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ

- ▶ Soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ của Công ty và công ty con cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2021 được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng ("CMKTVN");

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ cần được soát xét bao gồm:

- Báo cáo tình hình tài chính riêng và hợp nhất tại ngày 30 tháng 6 năm 2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động riêng và hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu riêng và hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc tại ngày 30 tháng 6 năm 2021.
- ▶ Soát xét báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 được lập theo các quy định về lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Mục tiêu của cuộc soát xét là để Bên B:

- ▶ Đưa ra kết luận về việc liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ của Công ty không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 và kết quả hoạt động riêng và hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất của Công ty cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với CMKTVN;
- ▶ Đưa ra kết luận về việc liệu Bên B có nhận thấy vấn đề gì khiến Bên B cho rằng báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính không được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các quy định về lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

(Handwritten signature)

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG (tiếp theo)

1.2. Kiểm toán báo cáo tài chính năm

- ▶ Kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty và công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 được lập theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Hướng dẫn Kế toán áp dụng đối với công ty và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và hợp nhất ("CMKTVN");

Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cần được kiểm toán bao gồm:

- Báo cáo tình hình tài chính riêng và hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021.
 - Báo cáo kết quả hoạt động riêng và hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu riêng và hợp nhất và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho giai đoạn tài chính năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.
- ▶ Kiểm toán báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 được lập theo các quy định về lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Mục tiêu của cuộc kiểm toán là để Bên B:

- ▶ Có được sự đảm bảo hợp lý về việc báo cáo tài chính riêng và hợp nhất trên phương diện tổng thể có các sai sót trọng yếu do nhầm lẫn hay do gian lận hay không, và đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính riêng và hợp nhất có phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo các CMKTVN.
- ▶ Đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty có được lập và trình bày, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các quy định về lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Các dịch vụ được nhắc đến tại Điều 1 của Hợp đồng này sau đây được gọi chung là "các Dịch vụ".



ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN

A. Trách nhiệm

2.1 Trách nhiệm của Bên A

Ban Tổng Giám đốc và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của Bên A (sau đây gọi chung là "**Ban Tổng Giám đốc**"), thừa nhận và hiểu là họ có trách nhiệm về:

- a. Việc lập và trình bày hợp lý báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ và báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là "các báo cáo tài chính") bao gồm đầy đủ các thuyết minh báo cáo tài chính một cách trung thực và hợp lý, phù hợp theo CMKTVN
- b. Việc lập và trình bày báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính theo các quy định về việc lập báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính. Điều này bao gồm cả việc duy trì sổ sách và kiểm soát nội bộ phù hợp, lựa chọn và áp dụng chế độ kế toán nhất quán và bảo vệ quản lý tài sản của Công ty;
- c. Việc duy trì các biện pháp kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để giúp cho việc lập các báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn;
- d. Việc đảm bảo việc các sổ sách kế toán và chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty và các công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng
- e. Việc cung cấp cho Bên B.
 - ▶ Tất cả các tài liệu, thông tin mà Ban Tổng Giám đốc được biết, nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính chẳng hạn như hồ sơ, chứng từ và những thông tin khác một cách kịp thời;
 - ▶ Các thông tin bổ sung mà Bên B có thể yêu cầu Ban Tổng Giám đốc cung cấp hoặc giải trình cho mục đích kiểm toán;
 - ▶ Quyền trao đổi không hạn chế với các nhân viên trong Công ty và các công ty con mà Bên B xác định là cần thiết để thu được bằng chứng kiểm toán; và
 - ▶ Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Việc Ban Tổng Giám đốc không thể cung cấp cho Bên B các thông tin được đề cập như trên hoặc quyền trao đổi với nhân viên trong Công ty và các công ty con của Bên A có thể gây chậm hoàn thành công việc và phát hành báo cáo của Bên B, và/hoặc thay đổi phạm vi các thủ tục kiểm toán/soát xét, hoặc thậm chí dẫn tới việc Bên B chấm dứt cung cấp dịch vụ;

- f. Việc điều chỉnh báo cáo tài chính để sửa chữa các sai sót do Bên B phát hiện và khẳng định với Bên B thông qua thư giải trình rằng Ban Tổng Giám đốc là Bên A tin tưởng rằng ảnh hưởng của từng sai sót cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính;

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

A. Trách nhiệm (tiếp theo)

2.1 Trách nhiệm của Bên A (tiếp theo)

- g. Việc Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm, dưới sự giám sát những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp, xác định các hoạt động kinh doanh của Công ty được thực hiện theo các luật lệ và quy định. Ban Tổng Giám đốc và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp cũng chịu trách nhiệm phát hiện và giải quyết bất kỳ hành vi không tuân thủ luật lệ hoặc các quy định. Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thông báo cho Bên B biết một cách kịp thời về tất cả các trường hợp bị nghi ngờ hoặc được xác định là không tuân thủ pháp luật và các quy định, mà Ban Tổng Giám đốc, hoặc những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của đơn vị được kiểm toán biết được, (a) liên quan đến các sai sót về mặt tài chính, (b) có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định các số liệu và thuyết minh trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty và/hoặc (c) không có ảnh hưởng trực tiếp đến việc xác định các số liệu và thuyết minh trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty nhưng việc tuân thủ pháp luật và các quy định có ảnh hưởng quyết định đến tình hình kinh doanh của Công ty, khả năng tiếp tục hoạt động, hoặc để tránh các khoản phạt với giá trị lớn. Ban Tổng Giám đốc Công ty phải thông báo cho Bên B về các trường hợp trên bất kể các trường hợp được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định được phát hiện hay thông báo từ nguồn nào hoặc dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm nhưng không giới hạn, những thông tin từ "những người tố cáo sai phạm", nhân viên, cựu nhân viên, những nhà phân tích, những nhà quản lý hoặc những người khác) và tạo điều kiện cho Bên B tiếp cận đầy đủ, kịp thời với các thông tin này và với bất kỳ cuộc điều tra nội bộ nào có liên quan. Các trường hợp được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định về việc giả mạo kết quả tài chính do Ban Tổng Giám đốc hoặc nhân viên Công ty và các công ty con thực hiện, biển thủ tài sản do Ban Tổng Giám đốc hoặc nhân viên Công ty và các công ty con thực hiện, cố ý vi phạm hệ thống kiểm soát nội bộ, các bên liên quan gây ảnh hưởng không thích hợp lên các giao dịch với các bên liên quan, cố tình làm Bên B hiểu sai lệch, hoặc các thông tin, các hành vi được xác định hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật khác, bao gồm gian lận, có thể dẫn đến sai lệch trong các báo cáo tài chính hoặc có ảnh hưởng đến công tác lập báo cáo tài chính của Bên A. Trong trường hợp Bên A hạn chế cung cấp cho Bên B các thông tin đề cập trong đoạn này (dựa vào các yêu cầu của Công ty áp dụng các đặc quyền giữa bên tư vấn và khách hàng liên quan đến việc không tiết lộ hoặc bảo hộ thông tin về khách hàng, sản phẩm hoặc đối tượng khác do bên tư vấn tạo lập, xây dựng và/hoặc thu thập được, hoặc các nội dung tương tự), Bên A sẽ thông báo ngay cho Bên B biết về việc một số thông tin không được cung cấp cho Bên B. Việc không cung cấp đầy đủ thông tin có thể được xem như một hạn chế về phạm vi kiểm toán và có thể khiến Bên B không thể đưa ra ý kiến đối với các báo cáo tài chính; thay đổi hình thức báo cáo mà Bên B có thể phát hành đối với các báo cáo tài chính; hoặc ảnh hưởng đến khả năng Bên B tiếp tục đảm nhiệm vai trò kiểm toán viên độc lập. Bên B sẽ thông báo với Bên A về việc không được cung cấp đầy đủ thông tin này;

- C. T
ÔNG T
NHIỆM H
THÀNH V
N LÝ QU
CHỨNG KH
.P.A
ING - 19

JOY
C
CH
NS
VI
7-
=

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

A. Trách nhiệm (tiếp theo)

2.1 Trách nhiệm của Bên A (tiếp theo)

- h. Việc cung cấp cho Bên B, khi kết thúc cuộc kiểm toán, các ý kiến giải trình bằng văn bản từ Bên A về những vấn đề ghi trên báo cáo tài chính [riêng và hợp nhất] của Công ty và các công ty con, và về việc Bên A: (1) đã hoàn thành trách nhiệm lập và trình bày hợp lý các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo các CMKTVN và tất cả các giao dịch đã được ghi chép và phản ánh trong các báo cáo tài chính; và (2) đã cung cấp cho Bên B tất cả những thông tin và quyền trao đổi thông tin có liên quan như được trình bày trong hợp đồng này. Các câu trả lời cho các cuộc phỏng vấn của Bên B, các văn bản giải trình và kết quả thực hiện thủ tục kiểm toán sẽ hình thành các bằng chứng mà Bên B sẽ sử dụng làm cơ sở để đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty và các công ty con;
- i. Đảm bảo điều kiện làm việc thuận lợi cho Bên B bao gồm tạo điều kiện cho Bên B tham dự và giám sát kiểm kê hàng tồn kho, tài sản (nếu cần thiết) và hỗ trợ việc phô tô, đánh máy, chuẩn bị chứng từ và các thư xác nhận số dư tài khoản ngân hàng, khách hàng và nhà cung cấp theo mẫu do Bên B lựa chọn; và
- j. Thanh toán giá trị hợp đồng đúng hạn cho Bên B.

2.2 Trách nhiệm của Bên B

2.2.1 Đối với công tác soát xét các báo cáo tài chính giữa niên độ

- a. Tiến hành soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ phù hợp với Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện;
- b. Công việc soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ bao gồm việc trao đổi, chủ yếu là với những nhân viên chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính và kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và soát xét khác. Công tác soát xét có phạm vi công việc ít hơn rất nhiều so với một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do đó không đủ bằng chứng để Bên B có được sự bảo đảm là Bên B sẽ phát hiện được tất cả những vấn đề quan trọng mà Bên B có thể xác định được trong một cuộc kiểm toán. Vì vậy, Bên B sẽ không đưa ra ý kiến kiểm toán về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ;
- c. Một cuộc soát xét bao gồm việc thu thập đầy đủ các hiểu biết về công việc kinh doanh và công tác kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con có liên quan đến việc chuẩn bị thông tin tài chính giữa niên độ để xác định những sai sót có thể có trong thông tin tài chính giữa niên độ và xem xét khả năng xảy ra các sai sót này; và chọn lựa những các thủ tục trao đổi, phân tích và các thủ tục soát xét khác nhằm cung cấp cho Bên B cơ sở để đưa ra báo cáo về việc liệu Bên B có nhận thấy sự kiện nào khiến Bên B cho rằng báo cáo tài chính riêng/hợp nhất giữa niên độ không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 và kết quả hoạt động riêng và hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất của Công ty và các công ty con cho giai đoạn tài chính sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với CMKTVN;
- d. Bên A đồng ý rằng báo cáo soát xét của Bên B sẽ được trình bày trong tất cả các văn bản mà các văn bản này có bao gồm báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ và có chỉ ra là báo cáo tài chính riêng và hợp nhất giữa niên độ này đã được Bên B soát xét.

ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC BÊN (tiếp theo)

A. Trách nhiệm (tiếp theo)

2.2 Trách nhiệm của Bên B (tiếp theo)

2.2.2 Đối với công tác kiểm toán báo cáo tài chính (tiếp theo)

- c. Trong trường hợp Bên B nhận thấy các hành vi không tuân thủ hoặc nghi ngờ việc không tuân thủ pháp luật và quy định bao gồm các hành vi gian lận, thì Bên B sẽ thông báo cho lãnh đạo Bên A ở các cấp phù hợp về những hành vi này. Nếu nhận thấy các hành vi gian lận có liên quan đến Ban Tổng Giám đốc hoặc nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ hoặc những cá nhân khác mà hành vi gian lận của các cá nhân này có thể dẫn đến sai sót trọng yếu trong các báo cáo tài chính, Bên B sẽ báo cáo trực tiếp vấn đề này cho những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của đơn vị được kiểm toán. Bên B sẽ trao đổi với những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của đơn vị được kiểm toán về những vấn đề có liên quan đến việc không tuân thủ các luật lệ và quy định, bao gồm các hành vi gian lận mà Bên B nhận thấy trừ khi chúng không quan trọng. Tuy nhiên, Bên B sẽ không trao đổi các vấn đề không tuân thủ trên, bao gồm các hành vi gian lận khi luật pháp hoặc quy định cấm bên B làm vậy;
- d. Trao đổi bằng văn bản về các thiếu sót trọng yếu trong công tác kiểm soát nội bộ được phát hiện trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của Công ty và các công ty con;
- e. Đảm bảo thực hiện đầy đủ phạm vi và tuân thủ đúng thời gian kiểm toán quy định tại Hợp đồng này;
- f. Trao đổi các nhận xét (nếu có thể) về các khả năng tiết kiệm hoặc biện pháp hoàn thiện công tác kiểm soát trong hoạt động của Bên A; và
- g. Đảm bảo tính độc lập trong suốt thời gian hợp đồng.

B. Quyền hạn

2.3 Bên A có quyền:

- a. Yêu cầu Bên B hoàn thành việc kiểm toán và soát xét trong khoảng thời gian đã thỏa thuận; và
- b. Thanh lý hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên B không thực hiện đúng theo yêu cầu mà hai Bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng này, sau khi thanh toán các khoản đáo hạn và phải trả theo hợp đồng này.

2.4 Bên B có quyền:

- a. Yêu cầu mọi chứng từ và tài liệu có liên quan, quyền tiếp cận không hạn chế các nhân viên và cán bộ của Công ty và các công ty con và thực hiện các thủ tục cần thiết trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm toán và soát xét; và
- a. Thanh lý hợp đồng trước thời hạn trong trường hợp Bên A không thực hiện theo đúng yêu cầu mà hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng này.

ĐIỀU 3: BẢO MẬT VÀ BẢO VỆ DỮ LIỆU

- 3.1 Đảm bảo giữ bí mật thông tin cho Bên A, không tiết lộ các thông tin này cho bên thứ ba nếu không được sự đồng ý của Bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các qui định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được Bên A công nhận.

ĐIỀU 4: BÁO CÁO

4.1 Khi kết thúc công việc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- sáu (06) bộ báo cáo tài chính riêng theo VAS tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt;
- sáu (06) bộ báo cáo tài chính hợp nhất theo VAS tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt;
- sáu (06) bộ báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt;
- sáu (06) bộ báo cáo tài chính riêng theo VAS tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Anh;
- sáu (06) bộ báo cáo tài chính hợp nhất theo VAS tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Anh;
- sáu (06) bộ báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Anh;

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

4.2 Khi kết thúc công việc soát xét, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- sáu (06) bộ báo cáo tài chính riêng theo VAS tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 kèm theo Báo cáo soát xét bằng tiếng Việt;
- sáu (06) bộ báo cáo tài chính hợp nhất theo VAS tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 kèm theo Báo cáo soát xét bằng tiếng Việt;
- sáu (06) bộ báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 kèm theo Báo cáo kiểm toán bằng tiếng Việt;
- sáu (06) bộ báo cáo tài chính riêng theo VAS tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 kèm theo Báo cáo soát xét bằng tiếng Anh;
- sáu (06) bộ báo cáo tài chính hợp nhất theo VAS tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 kèm theo Báo cáo soát xét bằng tiếng Anh;
- sáu (06) bộ báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021 kèm theo Báo cáo soát xét bằng tiếng Anh;

Báo cáo soát xét sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

4.4 Việc nộp các báo cáo này cho các cơ quan chức năng thuộc trách nhiệm của Bên A.

ĐIỀU 4: BẢO CÁO (tiếp theo)

4.5 Bên A sẽ cung cấp cho Bên B xem xét các bản in mẫu của báo cáo thường niên hoặc các tài liệu được phát hành ra công chúng khác mà trong đó có báo cáo tài chính đã được Bên B kiểm toán và ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét của Bên B hoặc đề cập đến việc Bên B đã kiểm toán và/hoặc soát xét báo cáo tài chính này trước khi các tài liệu này được công bố. Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm chính trong việc bảo đảm rằng báo cáo thường niên và các tài liệu được phát hành ra công chúng khác không có các thông tin không chính xác. Bên B sẽ xem xét báo cáo thường niên và các tài liệu được phát hành ra công chúng khác để đảm bảo sự nhất quán giữa báo cáo tài chính thường niên với các thông tin có trong báo cáo thường niên và các tài liệu phát hành ra công chúng khác, cũng như xác định liệu báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán hoặc báo cáo soát xét hoặc cáo về kết quả thực hiện các thủ tục đã thỏa thuận trước của Bên B đã được trình bày lại một cách chính xác hay chưa. Nếu Bên B phát hiện bất kỳ sai sót hoặc sự không nhất quán nào có thể gây ảnh hưởng đến báo cáo tài chính đã được Bên B kiểm toán, thì Bên B sẽ thông báo cho Ban Giám đốc Công ty và những người chịu trách nhiệm về quản trị doanh nghiệp của đơn vị được kiểm toán một cách thích hợp.

4.6 Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính và báo cáo soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ không được phép công bố hoặc tham chiếu tới trên các văn bản điện tử mà không có sự chấp thuận trước của Bên B về hình thức và hoàn cảnh mà các báo cáo này được trình bày hoặc tham chiếu tới.

Trong trường hợp Bên A muốn trình bày báo cáo tài chính đã được Bên B kiểm toán và các báo cáo của Bên B dưới hình thức văn bản điện tử, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm cung cấp cho Bên B một bản của văn bản điện tử để xem xét. Bên A sẽ chịu trách nhiệm về việc trình bày chính xác báo cáo tài chính đã được kiểm toán và báo cáo của Bên B có liên quan. Bên A cũng có trách nhiệm đảm bảo an toàn và áp dụng các biện pháp kiểm soát nhằm đảm bảo tính chính xác của thông tin trong suốt thời gian công bố. Các trách nhiệm này của Ban Giám đốc Công ty cũng được áp dụng cho việc trình bày bất kỳ thông tin tài chính nào liên quan đến các giai đoạn tài chính trước đây. Việc kiểm tra hệ thống kiểm soát nội bộ đối với việc trình bày các thông tin tài chính đã được kiểm toán và/hoặc soát xét trên địa chỉ Internet của Bên A không thuộc phạm vi cuộc kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính.

Nếu Bên A lựa chọn gửi báo cáo tài chính thường niên và các thông tin tài chính khác cho công ty mẹ bằng phương tiện điện tử, thì Ban Giám đốc Công ty phải chịu trách nhiệm về việc trình bày chính xác các báo cáo tài chính và báo cáo của Bên B trong quá trình gửi các tài liệu này.

ĐIỀU 5: GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

- 5.1 Tổng giá trị hợp đồng này là **150.000.000 VNĐ** (một trăm năm mươi triệu Việt Nam đồng), chi tiết như sau:

	Số tiền (VNĐ)
Soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo VAS của Công ty cho giai đoạn tài chính 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2021 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021	60.000.000
Kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo VAS của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021	90.000.000
Tổng cộng	150.000.000

Phí dịch vụ của chúng tôi cũng bao gồm các chi phí liên quan đến việc sử dụng các công cụ kỹ thuật kiểm toán chuyên biệt để cung cấp Dịch vụ Kiểm toán.

Mức phí trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng theo thuế suất hiện hành là 10%.

Mức phí Dịch vụ trên đã bao gồm các khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc cung cấp dịch vụ nói trên bao gồm chi phí liên lạc, gửi bưu phẩm, in ấn, sao chụp tài liệu, công chứng, dịch, đi lại, công tác phí và các chi phí cần thiết khác.

- 5.2 Bên B sẽ phát hành hóa đơn cho Bên A theo lịch trình như sau:
- ▶ 20% khi bắt đầu công việc soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ;
 - ▶ 20% khi phát hành báo cáo soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ;
 - ▶ 30% khi bắt đầu công việc kiểm toán báo cáo tài chính năm; và
 - ▶ 30% khi phát hành báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm.
- 5.3 Bên A sẽ thanh toán các hóa đơn do Bên B phát hành trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn do Bên B phát hành. Bên B có quyền tính tiền lãi phát sinh với số tiền quá hạn nhưng chưa được thanh toán theo lãi suất cho vay ngắn hạn của ngân hàng thương mại.
- 5.4 Bên B sẽ phát hành hóa đơn cho Bên A theo các thông tin như sau:

Tên Công ty: Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Đầu tư Chứng khoán I.P.A
Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
Người nhận: Bà Trần Minh Phương, Kế toán trưởng
Mã số thuế GTGT: 0102703178

- 5.5 Bên A sẽ thanh toán Phí Dịch vụ được quy định tại Điều 5.1 vào tài khoản ngân hàng của Bên B theo địa chỉ sau:

Người thụ hưởng: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
Số tài khoản đồng Việt Nam: 002-306686-001
Số tài khoản đô la Mỹ: 002-306686-101
Mở tại: Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội



(Handwritten signature)

Địa chỉ ngân hàng: Tòa nhà Pacific Place, 83B đường Lý Thường Kiệt,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Swift Code: HSBCVNVX

ĐIỀU 6: KẾ HOẠCH LÀM VIỆC

6.1 Các bên thống nhất thực hiện công các kiểm toán/soát xét và phát hành Báo cáo kiểm toán/soát xét với các mốc thời gian dự kiến như sau:

Kế hoạch thực hiện soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo VAS cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 và soát xét Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021:

▶ Thời gian thực hiện soát xét

- Tại Trụ sở chính: Từ ngày / /2021 đến ngày / /2021.

▶ Nội dung công việc

- Tìm hiểu một số quy trình kinh doanh chính và cập nhật hệ thống;
- Soát xét số liệu sáu tháng đầu năm 2021.

▶ Tài liệu yêu cầu: Các tài liệu yêu cầu để phục vụ cho đợt soát xét sẽ được nhóm kiểm toán gửi đến Công ty một tuần trước khi thực hiện soát xét tại Công ty. Các tài liệu chi tiết phục vụ cho kiểm toán từng phần hành sẽ được nhóm kiểm toán gửi yêu cầu cụ thể trong quá trình thực hiện kiểm toán tại Công ty.

Kế hoạch thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất theo VAS cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 và kiểm toán báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021:

▶ Thời gian thực hiện kiểm toán:

- Tại Trụ sở chính: Từ ngày / /2021 đến ngày / /2022.

▶ Nội dung công việc:

- Tìm hiểu một số quy trình kinh doanh chính và cập nhật hệ thống;
- Kiểm toán số liệu cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021.

▶ Tài liệu yêu cầu: Các tài liệu yêu cầu để phục vụ cho đợt kiểm toán sẽ được nhóm kiểm toán gửi đến Công ty một tuần trước khi thực hiện kiểm toán tại Công ty. Các tài liệu chi tiết phục vụ cho kiểm toán từng phần hành sẽ được nhóm kiểm toán gửi yêu cầu cụ thể trong quá trình thực hiện kiểm toán tại Công ty.

Việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty sẽ được tiến hành theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

▶ Các bản dự thảo của báo cáo soát xét Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021; báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 sẽ được đệ trình vào ngày 30 tháng 7 năm 2021.

▶ Các bản chính thức của báo cáo soát xét Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30 tháng 6 năm 2021; báo cáo soát xét Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho giai đoạn từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 sẽ được phát hành trước ngày 6 tháng 8 năm 2021.

▶ Các bản dự thảo của báo cáo kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021; báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 sẽ được đệ trình vào ngày 25 tháng 2 năm 2022. Bản dự thảo của báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 sẽ được đệ trình vào ngày 4 tháng 3 năm 2022.

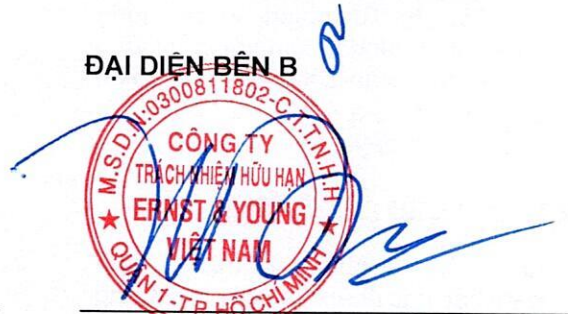
- ▶ Các bản chính thức của báo cáo kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2021; báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 sẽ được phát hành trước ngày 15 tháng 3 năm 2022.

ĐIỀU 7: THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

- 7.1 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày tháng 7 năm 2021.
- 7.2 Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên
- 7.3 Trong trường hợp mà việc cung cấp Dịch vụ bị ảnh hưởng bởi đại dịch, dịch bệnh (bao gồm COVID-19) do việc Chính phủ, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện các hạn chế hoặc bất kỳ biện pháp hợp lý nào được một trong hai Bên thực hiện để bảo vệ sức khỏe và an toàn của nhân viên của Bên đó, như làm việc từ nhà, hạn chế đi lại, hạn chế họp trực tiếp, các Bên sẽ đàm phán thiện chí để điều chỉnh Hợp đồng để việc cung cấp Dịch vụ được thực hiện một cách phù hợp (không bao gồm điều chỉnh liên quan đến thời gian cung cấp Dịch vụ, trừ trường hợp cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép gia hạn thời gian nộp các báo cáo do ảnh hưởng của dịch bệnh và phí dịch vụ).
- 7.4 Trong thời gian thực hiện hợp đồng nếu có sự kiện mới nào phát sinh hoặc có những quy định mới của Nhà nước về công tác kế toán và kiểm toán được ban hành liên quan đến nội dung Hợp đồng, thì hai bên sẽ bàn bạc để sửa đổi hợp đồng (nếu cần thiết) cho phù hợp trên tinh thần đảm bảo quyền lợi của hai bên và đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- 7.5 Hợp đồng này được lập tại Hà Nội gồm 2 (hai) bản Tiếng Việt có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ một (1) bản.



Bà Nguyễn Hồ Nga
Tổng Giám đốc



Bà Đặng Phương Hà
Phó Tổng Giám đốc

S.G.P. 30-C.T.N.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
HÀNH VI
QUẢN LÝ QU
CHỨNG KH
I.P.A
HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

Y
JUL
JUL
M
10/2021

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN

Theo hợp đồng số 2021-IPAAM/EY ngày tháng năm 2021 giữa Công ty TNHH MTV
Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Mối quan hệ của chúng tôi đối với quý Công ty

1. Chúng tôi là một Công ty Thành viên trong Mạng lưới các công ty Ernst & Young toàn cầu ("**các Công ty EY**"), trong đó mỗi thành viên là một pháp nhân riêng biệt. Các từ "chúng tôi", "của chúng tôi" hoặc "đối tác của chúng tôi" được đề cập đến trong các điều khoản và điều kiện chung này với nghĩa tương ứng.

Các từ "Công ty" hoặc "của Quý Công ty" trong các điều khoản và điều kiện chung này đề cập đến mỗi bên tham gia vào thư hẹn kiểm toán đính kèm này (ngoài chúng tôi).

2. Chúng tôi có thể ký hợp đồng yêu cầu các Công ty EY khác thực hiện một số phần trong Dịch vụ và các công ty này sẽ có thể làm việc trực tiếp với quý Công ty. Tuy nhiên, chỉ có chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm với quý Công ty về (các) Báo cáo, việc thực hiện Dịch vụ và các nghĩa vụ khác theo Thỏa thuận này.

Trách nhiệm của quý Công ty

3. Quý Công ty phải chịu trách nhiệm đảm bảo các nhân viên của quý Công ty tuân thủ với các nghĩa vụ của quý Công ty theo Thỏa thuận này.

Báo cáo của chúng tôi

4. Quý Công ty không thể căn cứ vào các Báo cáo không phải là bản chính thức.

Giới hạn

5. Quý Công ty (và bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) không có quyền yêu cầu chúng tôi bồi thường, theo hợp đồng hoặc nghĩa vụ dân sự, theo luật hoặc bằng cách khác, bất kỳ số tiền nào đối với các tổn thất về lợi nhuận, dữ liệu hoặc lợi thế thương mại, hoặc các thiệt hại khác có tính chất liên đới, ngẫu nhiên, gián tiếp, mang tính xử phạt hoặc đặc biệt khác

liên quan đến các khiếu nại phát sinh từ Thỏa thuận này hoặc bằng cách khác liên quan đến Dịch vụ, bất kể khả năng xảy ra của tổn thất hoặc thiệt hại đã được dự tính hay không.

6. Quý Công ty (và bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) không có quyền yêu cầu chúng tôi bồi thường, theo hợp đồng hoặc nghĩa vụ dân sự, theo luật hoặc bằng cách khác, tổng giá trị vượt quá hai (02) lần mức phí dịch vụ thanh toán thực tế cho các Dịch vụ là nguyên nhân trực tiếp gây ra tổn thất liên quan đến các khiếu nại phát sinh từ Thỏa thuận này hoặc bằng cách khác liên quan đến các Dịch vụ.

7. Nếu chúng tôi chịu trách nhiệm với quý Công ty (hoặc với bất cứ bên thứ ba được cung cấp Dịch vụ) theo Thỏa thuận này hoặc bằng cách khác liên quan đến các Dịch vụ, về tổn thất hoặc thiệt hại mà có những bên khác cũng góp phần gây ra, thì trách nhiệm của chúng tôi với quý Công ty là riêng rẽ, không liên đới với những bên khác, chỉ giới hạn trong phần chia hợp lý của chúng tôi trong tổng tổn thất hoặc thiệt hại đó, và dựa trên so sánh mức độ gây ra tổn thất của chúng tôi với mức độ gây ra tổn thất của các bên khác. Việc xác định phần trách nhiệm tương ứng của chúng tôi trong Thỏa thuận này không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ trường hợp loại trừ hoặc giới hạn trách nhiệm pháp lý cho những người chịu trách nhiệm khác đã được áp đặt hoặc thỏa thuận vào bất kỳ thời điểm nào. Việc xác định phần trách nhiệm của chúng tôi cũng không bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện khiếu nại hoặc khó khăn trong việc thực hiện khiếu nại đối với người có trách nhiệm khác, hoặc người có trách nhiệm khác tử vong, giải thể hoặc phá sản hoặc việc người có trách nhiệm khác ngưng không chịu trách nhiệm về tổn thất hoặc thiệt hại hoặc bất kỳ phần nào của tổn thất hoặc thiệt hại.

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN

Theo hợp đồng số 2021-IPAAM/EY ngày tháng năm 2021 giữa Công ty TNHH MTV
Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

kế toán tài chính và/hoặc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ mang tính chất hành chính (gọi chung là "**Mục đích Xử lý**"). Chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm về việc bảo mật các Thông tin Khách hàng.

Trong phạm vi không làm ảnh hưởng đến điều kiện trên và trừ khi luật pháp cấm, nếu các công ty EY khác và/hoặc nhân viên của EY là đại lý thuế của quý Công ty, quý Công ty đồng ý rằng chúng tôi có thể thông báo Thông tin Khách hàng cho các công ty EY này và/hoặc nhân viên của EY để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các dịch vụ như một đại lý thuế.

15. Quý Công ty đồng ý rằng, nếu cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về giám sát hoạt động kiểm toán yêu cầu hoặc ra lệnh cho chúng tôi cung cấp thông tin hoặc tài liệu trong hồ sơ của chúng tôi có liên quan đến các vấn đề của quý Công ty, kể cả giấy tờ làm việc của chúng tôi hoặc kết quả làm việc khác, thì chúng tôi có thể cung cấp các tài liệu này cho cơ quan chức năng hoặc cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền. Trừ khi bị luật pháp cấm, chúng tôi sẽ thông báo cho quý Công ty về yêu cầu hoặc lệnh cung cấp các thông tin này.

16. Trong phạm vi luật hiện hành cho phép, quý Công ty đảm bảo tất cả các công ty con và công ty trong cùng tập đoàn ở nước ngoài của quý Công ty mà các báo cáo tài chính của các công ty này được hợp nhất trong các báo cáo tài chính hợp nhất của quý Công ty cho phép chúng tôi cung cấp, theo yêu cầu cơ quan chức năng hoặc cơ quan có thẩm quyền, các tài liệu hoặc thông tin mà các công ty kiểm toán nước ngoài, người cộng tác hoặc chúng tôi đã thu thập trong quá trình thực hiện Dịch vụ.

Bảo vệ Dữ liệu

17. Phục vụ Mục đích Xử lý như đã đề cập trong mục 14, chúng tôi và các Công ty EY khác, Nhân viên của EY và bên thứ ba cung cấp dịch vụ thay mặt chúng tôi có thể Xử lý Thông tin Khách hàng có liên quan tới các cá nhân cụ thể ("**Dữ liệu Cá nhân**"). Chúng tôi có thể Xử lý Dữ liệu Cá nhân ở nhiều khu vực lãnh thổ mà chúng tôi và các Công ty EY khác, Nhân viên của EY và bên thứ ba cung cấp dịch vụ thay mặt chúng tôi có hoạt động (các văn phòng của EY được liệt kê tại www.ey.com). Chúng tôi sẽ Xử lý Dữ liệu Cá nhân phù hợp với luật pháp và các quy định nghề nghiệp có liên quan. Chúng tôi sẽ yêu cầu bất kỳ nhà cung cấp dịch vụ thay mặt chúng tôi Xử lý Dữ liệu Cá nhân tuân thủ các quy định như trên.

18. Quý Công ty đảm bảo rằng quý Công ty được phép cung cấp Dữ liệu Cá nhân cho chúng tôi liên quan đến việc thực hiện Dịch vụ, và rằng Dữ liệu Cá nhân cung cấp cho chúng tôi đã được xử lý phù hợp với luật pháp có liên quan.

Thu hút hoặc tuyển dụng nhân viên của EY

19. Tính độc lập của các kiểm toán viên của chúng tôi có thể bị ảnh hưởng nếu quý Công ty thu hút hoặc tuyển dụng nhân viên của EY làm việc cho mình. Điều này có thể làm việc việc cung cấp Dịch vụ bị trì hoãn hoặc khiến chúng tôi phải chấm dứt việc cung cấp dịch vụ. Trong thời hạn của Thỏa thuận này và trong khoảng thời gian 12 tháng sau khi chấm dứt Thỏa thuận, quý Công ty sẽ không vì bất kỳ lý do gì và khi không có chấp thuận trước bằng văn bản của chúng tôi, tiến hành thương lượng để tuyển dụng hoặc đề cử vào vị trí Ban Giám đốc của Công ty hoặc chức vụ giám sát báo cáo tài chính, hoặc thuê hoặc bổ nhiệm vào Ban Giám đốc hoặc chức vụ giám sát báo cáo tài chính đối với, bất cứ nhân viên chuyên nghiệp của EY hoặc của Công ty EY khác đang hoặc đã trực tiếp hoặc gián tiếp tham gia thực hiện Dịch vụ cho

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG CHO DỊCH VỤ SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN

Theo hợp đồng số 2021-IPAAM/EY ngày tháng năm 2021 giữa Công ty TNHH MTV
Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

năm tài chính hiện hành hoặc trước đó. Người có vai trò giám sát báo cáo tài chính là người có ảnh hưởng hoặc ở vị trí có thể gây ảnh hưởng đến báo cáo tài chính và người lập các báo cáo tài chính.

một Dịch vụ nhất định ngay khi gửi thông báo bằng văn bản cho quý Công ty, nếu chúng tôi xác định được một cách hợp lý rằng chúng tôi không thể tiếp tục cung cấp các Dịch vụ theo luật pháp hoặc nghĩa vụ nghề nghiệp có liên quan.

Phí và chi phí nói chung

20. Quý Công ty sẽ thanh toán phí dịch vụ chuyên môn và chi phí cụ thể liên quan đến Dịch vụ như được nêu tại Thư hẹn Kiểm toán. Phí dịch vụ của chúng tôi không bao gồm thuế hoặc chi phí tương tự cũng như không bao gồm lệ phí thủ tục, thuế và thuế xuất nhập khẩu áp dụng cho Dịch vụ. Quý Công ty sẽ chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ các khoản thuế này (ngoại trừ các khoản thuế tính trên thu nhập của chúng tôi nói chung).
21. Nếu chúng tôi phải cung cấp thông tin, nhân viên làm bằng chứng đối với Dịch vụ hoặc Thỏa thuận này theo quy định của luật pháp hiện hành, các thủ tục pháp lý hoặc yêu cầu của Chính phủ, thì quý Công ty phải bồi hoàn cho chúng tôi thời gian và chi phí dịch vụ chuyên môn (kể cả chi phí pháp lý nội bộ và bên ngoài ở mức hợp lý) đã phát sinh để đáp ứng các yêu cầu này, trừ khi chúng tôi là một bên trong vụ kiện hoặc đối tượng điều tra.

Bất khả kháng

22. Quý Công ty hoặc chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm về việc vi phạm Thỏa thuận này (không bao gồm nghĩa vụ thanh toán) do các trường hợp ngoài tầm kiểm soát hợp lý của quý Công ty hoặc của chúng tôi.

Thời hạn và chấm dứt thỏa thuận

23. Thỏa thuận này áp dụng cho Dịch vụ được thực hiện (kể cả trước ngày ký Thỏa thuận này).
24. Thỏa thuận này sẽ chấm dứt vào ngày hoàn tất Dịch vụ. Chúng tôi có thể chấm dứt Thỏa thuận này hoặc

25. Quý Công ty sẽ thanh toán cho chúng tôi tất cả các các Dịch vụ đã thực hiện và các chi phí đã phát sinh cho đến và bao gồm ngày việc chấm dứt Thỏa thuận này có hiệu lực. Việc thanh toán sẽ thực hiện trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhận được hóa đơn của các số tiền trên.

Luật Điều chỉnh và giải quyết tranh chấp

26. Thỏa thuận này và bất kỳ vấn đề hoặc nghĩa vụ ngoài hợp đồng phát sinh liên quan Thỏa thuận hoặc các Dịch vụ này sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
27. Trong trường hợp có tranh chấp liên quan đến Dịch vụ hay Hợp đồng này, các bên sẽ cố gắng giải quyết thông qua thương lượng trong vòng 30 ngày kể từ ngày một bên nhận được thông báo của bên còn lại về sự kiện gây tranh chấp. Các tranh chấp không được hòa giải sau thời gian này sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) và theo quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC. Quyết định của trọng tài có hiệu lực ngay và có tính ràng buộc với các bên. Việc xét xử sẽ được thực hiện bằng tiếng Việt và tại Việt Nam.

Các điều khoản khác

28. Thỏa thuận này là toàn bộ thỏa thuận giữa quý Công ty và chúng tôi về các Dịch vụ và những vấn đề khác trong phạm vi điều chỉnh của Thỏa thuận này, và thay thế tất cả những thỏa thuận, hiểu biết và giải trình trước đó, kể cả bất kỳ thỏa thuận bảo mật đã được chấp thuận trước đó.

**CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CHUNG
CHO DỊCH VỤ SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN**

*Theo hợp đồng số 2021-IPAAM/EY ngày tháng năm 2021 giữa Công ty TNHH MTV
Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán I.P.A và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam*

29. Cả hai bên có quyền ký kết Thỏa thuận này (bao gồm Thư hẹn kiểm toán), và bất cứ điều chỉnh nào đối với Thỏa thuận này bằng các phương tiện điện tử và mỗi bên có thể ký một bản khác nhau của cùng một văn bản. Các điều chỉnh Thỏa thuận này và Thư hẹn kiểm toán phải được cả hai bên phải đồng ý bằng văn bản.
30. Mỗi bên xác nhận là người ký Thỏa thuận này và bất kỳ Thư hẹn kiểm toán nào là người có quyền ký kết Thỏa thuận, và có quyền ràng buộc mỗi bên với các điều khoản. Quý Công ty xác nhận rằng bất kỳ công ty trong cùng tập đoàn nào của quý Công ty hoặc các bên khác được cung cấp Dịch vụ sẽ buộc phải tuân thủ các điều khoản của Thỏa thuận này và Thư hẹn kiểm toán.
31. Chúng tôi vẫn có quyền sở hữu đối với các giấy tờ làm việc được tự chuẩn bị bởi Chúng tôi trong quá trình cung cấp các Dịch vụ.
32. Không một bên nào được chuyển nhượng quyền, nghĩa vụ hoặc yêu cầu của chúng tôi theo Thỏa thuận này.
33. Nếu bất kỳ điều khoản nào của Thỏa thuận này (toàn bộ hoặc một phần) được xem là bất hợp pháp, không có hiệu lực hoặc không thể thực hiện, thì các điều khoản khác sẽ vẫn còn đầy đủ hiệu lực.
34. Nếu có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa các điều khoản trong các phần khác nhau của Thỏa thuận này, thì thứ tự xem xét các phần đó sẽ có ưu tiên như sau: (trừ khi được thỏa thuận khác bằng văn bản): (a) Thư hẹn Kiểm toán (b) các Điều khoản và Điều kiện Chung này, và (c) các phụ lục khác của Thỏa thuận này.
35. Chúng tôi có thể sử dụng công khai tên của quý Công ty khi đề cập đến quý Công ty với tư cách là khách hàng của chúng tôi, nhưng chúng tôi chỉ đề cập đến quý Công ty khi nói về các Dịch vụ khi công chúng đều biết chúng tôi đang cung cấp (hoặc đã cung cấp) các Dịch vụ này.
36. Trong quá trình làm việc tại quý Công ty, chúng tôi sẽ được cung cấp quyền truy cập vào internet thông qua hệ thống mạng nội bộ của Quý công ty để kết nối với hệ thống của chúng tôi.
37. Các giới hạn từ Mục 5 đến Mục 8, Mục 10, Mục 11, 14 và 17 này nhằm mục đích bảo vệ quyền lợi cho các Công ty EY khác và tất cả Nhân viên của EY là những chủ thể có quyền yêu cầu thực hiện các giới hạn này.